

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
NHẾT BẮC MŨI SAU

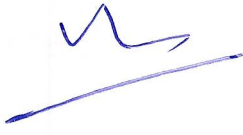



Mã ban hành số: 103 /QTKT-BVĐKV ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.09.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06/2026



	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			 
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật NHÉT BẮC MŨI SAU

- I. ĐẠI CƯƠNG:**
Là thủ thuật dùng bấc đã cuộn lại chèn chặt vào cửa mũi sau qua miệng.
- II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**
1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
 2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”.
- III. CHỈ ĐỊNH:**
1. Chảy máu mũi trước đã nhét bấc mũi trước 3 lần thất bại.
 2. Chảy máu vùng mũi sau.
- IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Không có.
- V. THẬN TRỌNG:**
Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông).
- VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**
1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ.
 2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).
- VII. CHUẨN BỊ:**
- 1. Thuốc:**
 - Dung dịch thuốc co mạch tại chỗ.
 - Thuốc tê niêm mạc dạng xịt tại chỗ.
 - Mỡ kháng sinh, mỡ cầm máu, dầu paraffin.
 - 2. Thiết bị y tế:**
 - Găng tay, mũ, khẩu trang.
 - Gạc, bấc mũi.
 - Cuộn gạc mũi sau chuyên dụng có buộc chỉ ở giữa với 3 đầu dây: các cỡ.
 - Xông cao su cỡ nhỏ.
 - Bộ dụng cụ cầm máu mũi.
 - Đèn trán.
 - Bộ nội soi tai mũi họng.
 - Hệ thống máy hút.
 - 3. Người bệnh:**
 - Thầy thuốc giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
 - Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.
 - 4. Hồ sơ bệnh án:**
Hoàn thiện thủ tục đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.
 - 5. Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 1-2 giờ.
 - 6. Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật.



7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật.

VIII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:

1. Phương pháp vô cảm: gây tê.
2. Chuẩn bị tư thế người bệnh: người bệnh nằm ngửa kê gối tròn ở đầu.
3. Các bước thực hiện:
 - a. **Bước 1:** Hút máu đông, xác định hốc mũi chảy máu. Luôn xông từ cửa mũi trước bên chảy máu, qua hốc mũi xuống họng, kéo qua mồm bằng kim cong.
 - b. **Bước 2:** Buộc 2 đầu chỉ của cuộn bắc vào đầu ống xông. Kéo ngược trở lại ống xông qua cửa mũi trước đồng thời dùng ngón trở tay thuận đẩy cuộn bắc lên vùng họng chèn chặt vào cửa mũi sau.
 - c. **Bước 3:** Thực hiện quy trình nhét bắc mũi trước (hoặc nhét vật liệu cầm máu không tự tiêu).
 - d. **Bước 4:** Cố định cuộn bắc bằng cách buộc 2 đầu chỉ vào nút gạc ở cửa mũi trước. Cố định đầu chỉ còn lại ở miệng vào má bằng băng dính.
 - e. **Bước 5:** Kiểm tra họng xem còn chảy máu không.
 - f. **Kết thúc quy trình:**
 - Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
 - Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
 - Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. **Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Ngộ độc thuốc tê: xử trí theo phác đồ điều trị ngộ độc thuốc tê của Bộ Y tế.
 - Chảy máu: xử trí theo mức độ.
 - Choáng do đau, mất máu: xử trí theo phác đồ chống choáng của Bộ Y tế.
2. **Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Chảy máu tái phát: xử trí theo mức độ.
 - Tụt bắc xuống họng: thực hiện lại quy trình kỹ thuật đúng.